

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Số: 3124/QĐ-BNN-KHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2011

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục chương trình, dự án Khuyến nông Trung ương  
giai đoạn 2012- 2015**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 và Nghị định 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư 38/2011/TT-BNNPTNT ngày 23/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục chương trình, dự án Khuyến nông Trung ương giai đoạn 2012- 2015 (*theo phụ lục định kèm*).

**Điều 2.** Tổng cục, Cục chuyên ngành tổ chức tuyển chọn/ xét chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện dự án Khuyến nông Trung ương theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng cục trưởng, Cục trưởng chuyên ngành, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KHCN.



**DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2012-2015**  
 (Kèm theo Quyết định số 312/QĐ-BNN-KHCN ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng  
 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Tên chương trình/dự án	Mục tiêu	Thời gian TH	Dự kiến kết quả, địa điểm triển khai	
				Kết quả	Địa điểm
<b>I KHUYẾN NÔNG TRUNG TỐT</b>					
1.	Liên kết sản xuất và tiêu thụ đậu tương tại một số tỉnh phía Bắc	Hình thành vùng sản xuất đậu tương tập trung, năng suất cao, có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng 300 ha mô hình theo hướng cánh đồng mẫu lớn, năng suất 2 đến 2,5 tấn/ha, có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm</li> <li>Đào tạo, tập huấn cho nông dân</li> </ul>	Các tỉnh phía Bắc có diện tích đậu tương lớn
2.	Phát triển sản bền vững cho các tỉnh miền núi phía Bắc	Xây dựng các vùng sản xuất sản theo hướng canh tác bền vững gắn với các cơ sở chế biến để tăng năng suất, bảo vệ môi trường	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng 450 ha mô hình canh tác bền vững sản, năng suất từ 25 tấn trở lên</li> <li>Đào tạo tập huấn cho nông dân</li> </ul>	Các tỉnh miền núi phía Bắc có diện tích sản lớn
3.	Sản xuất cà phê bền vững được chứng nhận tại Tây Nguyên	Phát triển cà phê bền vững, năng suất cao và được chứng nhận (4C, Utzcertified, Rainforest, VietGap...)	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng 500 ha mô hình cà phê sản xuất bền vững năng suất từ 3 tấn nhân trở lên được chứng nhận (4C, Utzcertified, Rainforest, VietGap...)</li> <li>Đào tạo tập huấn cho nông dân</li> </ul>	Các tỉnh Tây Nguyên
<b>II CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG CHĂN NUÔI</b>					
1	Xây dựng mô hình về phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm quy mô xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng mô hình mạng lưới thú y cộng đồng để phòng chống dịch bệnh tổng hợp cho gia súc, gia cầm.</li> <li>Trang bị kiến thức cho nông dân trong</li> </ul>	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng mạng lưới thú y cộng đồng, đào tạo 150 thú y viên và cán bộ khuyến nông.</li> <li>Thành lập 15 tủ thuốc thú y</li> </ul>	Thái Bình, Lào Cai, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Bắc Giang

Tên chương trình/dự án	Mục tiêu	Thời gian TH	Dự kiến kết quả, địa điểm triển khai	
			Kết quả	Địa điểm
	phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe vật nuôi.		cộng đồng có đầy đủ dụng cụ và thuốc thú y. - Đào tạo, kiến thức cho 1.500 nông dân. - Xây dựng tài liệu hướng dẫn biện pháp phòng trừ tổng hợp quy mô xã. Tất cả các xã tham gia bảo đảm an toàn dịch bệnh đối với dịch cúm gia cầm, tai xanh, LMLM. - Xây dựng chương trình thông tin tuyên truyền và hỗ trợ truyền thông cấp xã.	
Xây dựng mô hình chăn nuôi thỏ quy mô nông hộ	Xây dựng mô hình chăn nuôi thỏ quy mô nông hộ hiệu quả, góp phần xoá đói giảm nghèo	2012-2014	- Quy mô ít nhất 9 diêm trình diễn mô hình, mỗi diêm 20-50 thỏ sinh sản - 540 người được tập huấn kỹ thuật	Hải Phòng, Ninh Bình, Vĩnh Phúc
<b>CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN LÂM</b>				
Xây dựng mô hình trồng rừng gỗ lớn Giổi xanh và Tống quá sù bằng các giống đã được cải thiện tại một số tỉnh vùng cao Miền núi phía Bắc	- Phát triển mô hình trồng rừng gỗ lớn bằng các giống đã được cải thiện đạt sinh trưởng cao hơn giống đại trà tối thiểu 10% (tại cùng địa điểm xây dựng mô hình); - Góp phần phát triển nguyên liệu gỗ lớn cung cấp cho công nghiệp chế biến và tiêu dùng tại chỗ; - Nâng cao nhận thức về trồng rừng gỗ lớn và tăng thu nhập cho người dân.	2012-2014	- 300 ha rừng gỗ lớn, trong đó Giổi xanh: 250 ha và Tống quá Sù: 50 ha; - Đào tạo, tập huấn cho 500 lượt người và tổ chức tham quan học tập cho 100 lượt người; - Nâng cao nhận thức cho người dân vùng cao về trồng rừng cây gỗ	Hà Giang, Lai Châu, Lào Cai, Điện Biên, Sơn La

TT	Tên chương trình/dự án	Mục tiêu	Thời gian TH	Dự kiến kết quả, địa điểm triển khai	
				Kết quả	Địa điểm
2	Xây dựng mô hình trồng thâm canh cây Mắc ca tại Tây Bắc và Tây Nguyên	Xây dựng  mô hình bài cây mới ở 2 vùng Tây Bắc và Tây Nguyên bằng các giống đã <del>lưu ý công phu</del> , cuối năm 2014 đạt năng suất 100 kg hạt/kg hạt/ha. Góp phần phát triển cây Mắc ca trở thành hàng hóa chủ lực, tăng thu nhập cho các hộ nông dân tại 2 vùng.	2012-2014	<p>lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 350 ha mô hình thâm canh cây Mắc ca;</li> <li>- Đào tạo kỹ thuật trồng cây Mắc ca cho 700 hộ để phát triển mở rộng diện tích ;</li> <li>- Tuyên truyền, tham quan học tập về loài cây mới ở 2 vùng.</li> </ul>	Vùng Tây Bắc Vùng Tây Nguyên Điện Biên, Sơn La, Lai Châu, I Đòng, Đăk Lăk, Nông, Gia Lai, I Tum.
3	Xây dựng mô hình trồng cây lâm sản ngoài gỗ làm thực phẩm (Bò Khai, Rau Sắng, Sơn Tra) tại vùng Tây Bắc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển việc thu hái Rau Sắng, Bò Khai tự nhiên sang gác giàn trồng tại nông hộ;</li> <li>- Tăng năng suất cây Sơn Tra tối thiểu 10% so với giống đại trà;</li> <li>- Góp phần phát triển cây lâm sản ngoài gỗ làm thực phẩm trở thành hàng hóa, tăng thu nhập cho các hộ nông dân.</li> </ul>	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 50 ha Rau Sắng, Bò Khai tại 300 hộ gia đình; 100 ha Sơn Tra tại 100 hộ gia đình;</li> <li>- Đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho 500 hộ;</li> <li>- Tham quan, tuyên truyền cho 500 người.</li> </ul>	Các tỉnh và địa phương vùng Tây Bắc
<b>IV CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN CÔNG</b>					
1	Phát triển một số ngành nghề thủ công phục vụ nhu cầu nội tiêu và xuất khẩu (mây tre đan, đan calmö, nghề mộc, thêu tre)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa tiến bộ kỹ thuật vào trong sản xuất.</li> <li>- Tăng năng suất lao động</li> <li>- Nâng cao chất lượng hàng hoá.</li> <li>- Bảo tồn và phát triển nghề truyền thống.</li> </ul> <p>Góp phần xoá đói giảm nghèo</p>	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy mô: 5 mô hình/ năm</li> <li>- Năng suất lao động tăng 50%; Tăng thu nhập từ 15-20%</li> </ul>	Địa bàn triển khai án từ 3 tỉnh trở lên
2	Phát triển sản xuất muối sạch cho các tỉnh phía Nam	<p>Đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất muối sạch.</p> <p>Nâng cao chất lượng muối</p> <p>Tăng năng xuất 20-30%.</p> <p>Tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống.</p>	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy mô: 5 mô hình/ năm; 1000m<sup>2</sup>/ mô hình; Chất lượng muối đạt TCVN</li> <li>- Tập huấn 150 lượt nông dân/năm; 400 người tham quan, hội thảo đầu bờ</li> </ul>	3 - 5 tỉnh ven biển diện tích muối lợt

Tên chương trình/dự án	Mục tiêu	Thời gian TH	Dự kiến kết quả, địa điểm triển khai	
			Kết quả	Địa điểm
<b>HƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NGУ</b>				
Tiến triển mô hình nuôi cá - lúa	Nâng cao hiệu quả sản xuất trên đất lúa, đặc biệt đất lúa trồng năng suất thấp bằng đưa nuôi trồng thủy sản (cá) xen canh, luân canh với lúa, tăng thu nhập cho người sản xuất	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình nuôi cá - lúa: diện tích triển khai từ 3 ha trở lên; năng suất cá: từ 1,5 tấn/ha trở lên(nuôi xen canh); từ 5 tấn/ha (nuôi luân canh).</li> <li>- Từ 400 người trở lên có thể triển khai nuôi sau khi được tập huấn;</li> <li>- Tài liệu mô hình và các tài liệu tập huấn khác có liên quan;</li> <li>- Hội thảo đầu bờ: 3 cuộc; 200 người dân được tham quan học tập</li> </ul>	Vùng trung du miền núi phía Bắc, đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long
Tiến triển mô hình nuôi đối mục, cá vược đặc cá hồng mỵ	Tận dụng diện tích ao nuôi tôm bỏ hoang, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân, cải tạo môi trường sinh thái, tạo sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	2012-2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích mô hình nuôi từ 3 ha trở lên; năng suất cá từ 5 tấn/ha trở lên;</li> <li>- Trên 400 người dân có thể triển khai mô hình sau khi được tập huấn;</li> <li>- 200 người dân được tham quan, hội thảo đầu bờ;</li> <li>- Tài liệu mô hình và các tài liệu tập huấn khác có liên quan</li> </ul>	Các tỉnh ven biển